

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM Bank for Investment and Development of VietNam JSC

CT001/KH Mẫu số/Sample No:

Ngày giờ in/Prt Date time: 02/06/2025 07:12:37

Chi nhánh/Branch: NHTMCP DT&PTVN-CN BA RIA VUNG TAU

/BC 03a

SAO KÊ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI KHÁCH HÀNG/ACCOUNT STATEMENT

Từ ngày/From Date: 01/05/2025 **Đến ngày/**To date: 31/05/2025

244 TRUONG CONG DINH, P3, TP VUNG TAU TINH BR-VT THANH PHO VUNG TAU TINH BA RIA VUNG Khách hàng / Customer: **CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA** Địa chỉ/

Address: TAU VN Mã KH / Cif No 24362900

CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA Loại tiền tệ/ **Tên tài khoản**/ Account name:

VNDCurrency: Số tài khoản/ Account No: 8689989906

STT	Ngày giao dịch	Ngày hiệu lực	Mã giao dịch	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số dư	Số chứng từ	Mã GDV	Mã CN	Diễn giải
(No)	(Trans.Date)	(EFD.Date)	(Trans.Code)	(Debit amount)	(Credit amount)	(Balance)	SEQ No.	Teller ID	Branch	(Txn. Description)
	lư đầu kỳ ening balance)				41,171,395.00				
1	02/05/2025 11:01:39	02/05/2025	DD	0.00	1,280,000.00	42,451,395.00	335	990CTLNH4	990	TKThe :212356786, tai VPBank. ZP251220204621 250502000360841 Phuong dung Zalopay chuyen tien - CTLNHIDI00001166904561
2	03/05/2025 17:02:34	03/05/2025	DD	0.00	2,200,000.00	44,651,395.00	336	990CTLNH4	990	3-1/1-CRE-002 TKThe :19506107, tai ACB. CHA TIEN LAM RANG- 030525-17:02:34 017996 - CTLNHIDI00001167807097 1-1/1-CRE-002
3	03/05/2025 18:17:25	03/05/2025	DD	0.00	150,000.00	44,801,395.00	337	990B2BIN	990	TKThe :6888810072000, tai MSCBVNVX. ck cao voi rang - B2B020097042205031817 2320252GHL291332
4	03/05/2025 18:41:12	03/05/2025	DD	0.00	2,150,000.00	46,951,395.00	338	990CTLNH4	990	TKThe :2912746666, tai Techcombank. NGHIEM THI NIEN chuyen tien FT25125350067571 - CTLNHIDI00001167881111
5	04/05/2025 09:42:35	04/05/2025	DD	0.00	1,200,000.00	48,151,395.00	339	990B2BIN	990	0-1/1-CRE-002 TKThe:1026934218, tai BFTVVNVX. MBVCB.9371322845.6892 66.SHCHERBINA EKATERINA transfer.CT tu 1026934218 SHCHERBINA EKATERINA toi 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA tai - B2B020097043605040942
6	04/05/2025 16:03:58	04/05/2025	DD	0.00	3,080,000.00	51,231,395.00	340	990TTHDOL	177	REM Tfr Ac:1770260769 O@L_080005_211601_0_0 937319_86374194761 0706234235 BUI THI YEN chuyen tien qua MoMo
7	04/05/2025 16:49:47	04/05/2025	DD	0.00	3,230,000.00	54,461,395.00	341	990B2BIN	990	TKThe:99727288888, tai MSCBVNVX. PHAM NGOC ANH chuyen tien - B2B020097042205041649
8	04/05/2025 18:02:58	04/05/2025	DD	0.00	2,050,000.00	56,511,395.00	342	990B2BIN	990	462025HV80190177 TKThe:1044869727, tai BFTVVNVX. MBVCB.9376300919.9953 57.HUYNH DAC NHU QUYNH transfer.CT tu 1044869727 HUYNH DAC NHU QUYNH toi 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA tai BI B2B020097043605041802 582025DBmx995357
9	05/05/2025 07:41:24	05/05/2025	DD	0.00	1,080,000.00	57,591,395.00	343	990B2BIN	990	TKThe:105882131776, tai ICBVVNVX. QR - PHAM THUY DIEU chuyen tien - B2B020097041505050741 242025bZAZ560575

10	05/05/2025 15:40:38	05/05/2025	DD	0.00	600,000.00	58,191,395.00	344	990B2BIN	990	TKThe :5510102995003, tai MSCBVNVX. LE HUNG ANH chuyen tien - B2B020097042205051540
11	06/05/2025 10:23:08	06/05/2025	DD	0.00	3,080,000.00	61,271,395.00	345	990CTLNH4	990	372025YHIS555816 TKThe :18411017, tai ACB. CK NHO RANG KHON- 060525-10:23:08 175957 - CTLNHIDI00001169699311
12	07/05/2025 15:13:26	07/05/2025	DD	0.00	500,000.00	61,771,395.00	346	990B2BIN	990	2-1/1-CRE-002 TKThe :108874497507, tai ICBVVNVX. QR - NGUYEN SON DUNG chuyen tien - B2B020097041505071513
13	07/05/2025 16:10:08	07/05/2025	DD	0.00	2,080,000.00	63,851,395.00	347	990B2BIN	990	252025dzoN388543 TKThe :105877305690, tai ICBVVNVX. QR - NGUYEN TRAN ANH TUYET chuyen tien - B2B020097041505071610
14	07/05/2025 16:31:46	07/05/2025	DD	0.00	600,000.00	64,451,395.00	348	990B2BIN	990	082025iB2b559452 TKThe :99727288888, tai MSCBVNVX. PHAM NGOC ANH chuyen tien - B2B020097042205071631 4520258IXP319279
15	08/05/2025 10:06:15	08/05/2025	DDM	55,000.00	0.00	64,396,395.00	349	990QLTKDN	760	PHI QUAN LY TAI KHOAN 868xxx906 T05 2025
16	08/05/2025 15:39:23	08/05/2025	DD	0.00	150,000.00	64,546,395.00	350	990OMNISM B	766	8689989906 TRAN THI LY Chuyen tien
17	08/05/2025 18:07:59	08/05/2025	DD	0.00	2,260,000.00	66,806,395.00	351	990OMNISM B	766	8689989906 TRAN TUAN QUY Chuyen tien
18	09/05/2025 15:41:11	09/05/2025	DD	0.00	1,760,000.00	68,566,395.00	352	990B2BIN	990	TKThe:0346673334, tai MSCBVNVX. DANG VAN NHIEU chuyen tien - B2B020097042205091541 102025ZVLH262112
19	09/05/2025 15:48:03	09/05/2025	DD	0.00	150,000.00	68,716,395.00	353	990B2BIN	990	TKThe:0071001177788, tai BFTVVNVX. MBVCB.9433444335.4710 28.NICHOLAS ANDREW GIFFORD transfer.CT tu 0071001177788 NICHOLAS ANDREW GIFFORD toi 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA- B2B020097043605091548 022025DBib471028
20	09/05/2025 18:20:42	09/05/2025	DD	0.00	1,600,000.00	70,316,395.00	354	990CTLNH4	990	TKThe:19073743595015, tai Techcombank. NGUYEN MINH TAM transfers FT25129253058156 - CTLNHIDI00001172382342
21	10/05/2025 10:44:33	10/05/2025	DD	0.00	2,080,000.00	72,396,395.00	355	990CTLNH4	990	6-1/1-CRE-002 TKThe :0325777095, tai VPBank. NGUYEN THI BICH DIEM chuyen tien - CTLNHIDI00001172800525
22	10/05/2025 16:35:31	10/05/2025	DD	0.00	1,200,000.00	73,596,395.00	356	990CTLNH4	990	0-1/1-CRE-002 TKThe :200710000008990, tai VRB. NGUYEN THI NHI CHUYEN KHOAN tai BIDV - CTLNHDI000001173061218
23	11/05/2025 11:37:02	11/05/2025	DD	0.00	400,000.00	73,996,395.00	357	990B2BIN	990	7-1/1-CRE-002 TKThe :1044727343, tai BFTVVNVX. MBVCB.9456102678.5056 10.PHUong chuyen tien.CT tu 1044727343 NGUYEN THI PHU toi 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA tai BIDV B2B020097043605111137 082025DBuc505610
24	11/05/2025 15:48:31	11/05/2025	DD	0.00	230,000.00	74,226,395.00	358	990B2BIN	990	TKThe:0150919956686, tai MSCBVNVX. NGUYEN THI THUY ANH chuyen tien - B2B020097042205111548
25	11/05/2025 17:09:39	11/05/2025	DD	0.00	850,000.00	75,076,395.00	359	990CTLNH4	990	302025B220322192 TKThe :191543519, tai ACB. PHAN HOAI PHONG chuyen khoan-110525- 17:09:39 351689 - CTLNHIDI00001173840814 3-1/1-CRE-002

26	12/05/2025 16:28:55	12/05/2025	DD	0.00	1,350,000.00	76,426,395.00	360	990B2BIN	990	TKThe:0671004071662, tai BFTVVNVX. MBVCB.9471448389.7549 82.LE QUOC TOAN chuyen tien.CT tu 0671004071662 LE QUOC TOAN toi 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA tai BIDV - B2B020097043605121628 552025DBnv754982 TKThe:102872269664, tai
27	12/05/2025 17:38:47	12/05/2025	DD	0.00	2,080,000.00	78,506,395.00	361	990B2BIN	990	ICBVVNVX. QR - NGUYEN THI MAI chuyen tien - B2B020097041505121738
28	14/05/2025 09:56:23	14/05/2025	DD	0.00	350,000.00	78,856,395.00	362	990TTHDOL	177	472025dECR932877 REM Tfr Ac:1770260769 O@L 080005 211601_0_0 _31310253_87368193734 0898681524 LAM CHAU HUYNH NGOC chuyen tien qua MoMo
29	14/05/2025 16:42:10	14/05/2025	DD	0.00	2,000,000.00	80,856,395.00	363	990CTLNH4	990	TKThe :4230387, tai ACB. NGUYEN TRAN ANH TUYET chuyen khoan-140525- 16:42:09 455702 - CTLNHIDI00001176124620
30	15/05/2025 10:46:21	15/05/2025	DD	0.00	150,000.00	81,006,395.00	364	990OMNISM B	766	7-1/1-CRE-002 8689989906 NGUYEN TAN VU Chuyen tien
31	15/05/2025 11:43:45	15/05/2025	DD	0.00	5,600,000.00	86,606,395.00	365	990B2BIN	990	TKThe:1018754326, tai BFTVVNVX. MBVCB.9504185180.5322 89.Cao Vo Minh Trung ck.CT tu 1018754326 TRAN THI NHU THUY toi 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA tai BIDV B2B020097043605151143
32	15/05/2025 16:46:38	15/05/2025	DD	0.00	2,850,000.00	89,456,395.00	366	990OMNISM B	760	8689989906 BUI THI HAO Chuyen tien
33	17/05/2025 09:56:51	17/05/2025	DD	0.00	1,080,000.00	90,536,395.00	367	990TTHDOL	177	REM Tfr Ac:1770260769 O@L_080005_211601_0_0 _40685861_87693309877 0933284545 BUI THUC LAM VU chuyen tien qua MoMo
34	17/05/2025 11:47:52	17/05/2025	DD	0.00	800,000.00	91,336,395.00	368	990TTHDOL	177	REM Tfr Ac:1770260769 O@L 080005 211601_0 0 _41034868_87703771625 O949066287 TRAN MANH HUNG chuyen tien qua MoMo
35	17/05/2025 12:03:50	17/05/2025	DD	0.00	2,640,000.00	93,976,395.00	369	9900MNISM B	670	8689989906 DO CHI CONG Chuyen tien
36	17/05/2025 16:25:14	17/05/2025	DD	0.00	4,080,000.00	98,056,395.00	370	990CTLNH4	990	TKThe :8856456565, tai Techcombank. MAI NGOC XUAN THANH chuyen tien FT25137927723148 - CTLNHIDI00001178493743
37	20/05/2025 18:11:41	20/05/2025	DD	0.00	300,000.00	98,356,395.00	371	990CTLNH4	990	4-1/1-CRE-002 TKThe :19032499358016, tai Techcombank. TRAN THI KIEU DIEM chuyen tien FT25140151771900 - CTLNHIDI00001180824387 8-1/1-CRE-002
38	22/05/2025 10:10:50	22/05/2025	DD	0.00	150,000.00	98,506,395.00	372	990TTHDOL	177	REM Tfr Ac:1770260769 O@L 080005 211601 0 0 55547303 88197499037 0981634965 TRAN HAI YEN chuyen tien qua MoMo
39	22/05/2025 11:08:00	22/05/2025	DD	0.00	1,200,000.00	99,706,395.00	373	990CTLNH4	990	TKThe :050130768188, tai Sacombank. IBFT NGUYEN HONG NGOC NHU chuyen tien - CTLNHIDI00001182045480
40	23/05/2025 12:06:05	23/05/2025	DD	0.00	300,000.00	100,006,395.00	374	990B2BIN	990	9-1/1-CRE-002 TKThe:1027966128, tai BFTVVNVX. MBVCB.9597017572.6908 51.FIRSOV EVGENII transfer.CT tu 1027966128 FIRSOV EVGENII toi 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA tai BIDV - B2B020097043605231206

										TKThe :19037057550017,
41	23/05/2025 12:13:09	23/05/2025	DD	0.00	1,730,000.00	101,736,395.00	375	990CTLNH4	990	tai Techcombank. PHAM CONG MINH chuyen tien FT25143662676509
										CTLNHIDI00001182841235 3-1/1-CRE-002
42	23/05/2025 16:39:45	23/05/2025	DD	0.00	140,000.00	101,876,395.00	376	990CTLNH4	990	TKThe :1030017016220000, tai PVcomBank. Dang Hong Thu Thao chuyen tien
										CTLNHIDI00001183021451 6-1/1-CRE-002
43	24/05/2025 10:33:27	24/05/2025	DD	0.00	300,000.00	102,176,395.00	377	990CTLNH4	990	TKThe :5657101416, tai Techcombank. LE THI NHU Y chuyen tien FT25144577623885
										CTLNHIDI00001183578945 8-1/1-CRE-002
44	24/05/2025 14:39:19	24/05/2025	DD	0.00	300,000.00	102,476,395.00	378	990CTLNH4	990	TKThe :0868531646, tai VPBank. NGUYEN THI NON chuyen tien - CTLNHIDI00001183743437
										1-1/1-CRE-002 REM Tfr Ac:1770260769
45	24/05/2025 15:06:41	24/05/2025	DD	0.00	850,000.00	103,326,395.00	379	990TTHDOL	177	O@L 080005_211601_0_0 62714985_88441417742 0397117036 PHAM THI KIEU TRINH chuyen tien qua MoMo
46	24/05/2025 16:19:23	24/05/2025	DD	0.00	1,500,000.00	104,826,395.00	380	990B2BIN	990	TKThe :0081001320951, tai BFTVVNVX. MBVCB.9610306396.6179 20.DINH SY ANH TUAN chuyen tien.CT tu 0081001320951 DINH SY ANH TUAN toi 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA tai BIDV
										- B2B020097043605241619
	25 (25 (2.25									292025DBpd617920
47	25/05/2025 01:33:12	25/05/2025	IIPD	0.00	11,535.00	104,837,930.00	381		990	Thanh toan lai thang 05/2025
48	26/05/2025 09:33:20	26/05/2025	DD	0.00	1,000,000.00	105,837,930.00	382	990B2BIN	990	TKThe :5510102995003, tai MSCBVNVX. LE HUNG ANH chuyen tien
										B2B020097042205260933 192025G9SE198450
49	26/05/2025 11:00:30	26/05/2025	DW	19,226,000.00	0.00	86,611,930.00	383	990EBANK	760	REF760A25517DKLB4HA B/O 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA F/O 5656366 CTY TNHH DAU TU VA PHAT TRIEN Y TE THIEN MINH NHH79307001 NHA KHOA MARINA CHUYEN KHOAN
50	26/05/2025 11:00:30	26/05/2025	DDM	22,000.00	0.00	86,589,930.00	384	990EBANK	760	REF760A25517DKLB4HA B/O 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA F/O 5656366 CTY TNHH DAU TU VA PHAT TRIEN Y TE THIEN MINH NHH79307001 NHA KHOA MARINA CHUYEN KHOAN
51	26/05/2025 11:00:30	26/05/2025	DW	10,543,400.00	0.00	76,046,530.00	385	990EBANK	760	REF760A25517DKLDNS8 B/O 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA F/O 0251002035777 CONG TY TNHH Y NHA KHOA 3D NHH79203002 NHA KHOA MARINA CHUYEN
52	26/05/2025 11:00:30	26/05/2025	DDM	22,000.00	0.00	76,024,530.00	386	990EBANK	760	REF760A25517DKLDNS8 B/O 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA F/O 0251002035777 CONG TY TNHH Y NHA KHOA 3D NHH79203002 NHA KHOA MARINA CHUYEN
53	28/05/2025 15:10:29	28/05/2025	DD	0.00	1,500,000.00	77,524,530.00	387	990OMNISM B	760	8689989906 BUI THUY TIEN Chuyen tien
54	29/05/2025 15:59:39	29/05/2025	DD	0.00	1,230,000.00	78,754,530.00	388	990B2BIN	990	TKThe :1032767532, tai BFTVVNVX. MBVCB.9664939229.4097 12.DANG NGOC QUE NHU chuyen tien.CT tu 1032767532 DANG NGOC QUE NHU toi 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA tai BIDV
										B2B020097043605291559 392025DBnp409712

55	30/05/2025 11:30:07	30/05/2025	DD	0.00	150,000.00	78,904,530.00	389	990B2BIN	990	TKThe:0081001321778, tai BFTVVNVX. MBVCB.9673146458.9120 66.VO TAN KIET chuyen tien.CT tu 0081001321778 VO TAN KIET toi 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA tai BIDV
56	31/05/2025 11:26:36	31/05/2025	DD	0.00	2,200,000.00	81,104,530.00	390	990B2BIN	990	B2B020097043605301130 TKThe :1045949781, tai BFTVVNVX. MBVCB.9684966201.8648 76.VORONINA NATALIA transfer.CT tu 1045949781 VORONINA NATALIA toi 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA tai BIDV - B2B020097043605311126
57	31/05/2025 16:41:50	31/05/2025	DD	0.00	650,000.00	81,754,530.00	391	990B2BIN	990	362025DBba864876 TKThe:0081000308427, tai BFTVVNVX. MBVCB.9687990791.8904 05.VU THI MAI HUONG chuyen tien.CT tu 0081000308427 VU THI MAI HUONG toi 8689989906 CTY TNHH PK NHA KHOA MARINA tai BIDV B2B020097043605311641
Cộng phát sinh 29,868,400.00					70,451,535.00			-		BZB0Z009/043603311041
-	al Amount)									
Số dư cuối kỳ				81,754,530.00						
(Closing balance)						Hạn mức thấu chi (Overdraft limit)				
Trong đó			Số dư khả dụng (Available Balance)	86,574,530.00	0.00					
			Số dư phong tỏa		Số dư sổ cái					
				(Hold amount)	0.00	(Ledger Balance)			86,574,530.00	

Người tạo: AUTO